

Số 192/TB-THPL2

Phú Lợi, ngày 27 tháng 3 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Về đánh giá phân loại Quý I năm 2026 theo hiệu quả công việc đối với viên chức, nhân viên Trường Tiểu học Phú Lợi 2

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 6735/SNV-CCVC ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo hiệu quả công việc và chi thu nhập tăng thêm;

Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi.

Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-THPL2 ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Trường Tiểu học Phú Lợi 2 ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với viên chức và người lao động tại Trường Tiểu học Phú Lợi 2.

Căn cứ biên bản họp thống nhất ý kiến ngày 26 tháng 3 năm 2026 về đánh giá hiệu quả công việc Quý I năm 2026 của viên chức, người lao động trường Tiểu học Phú Lợi 2;

Trường Tiểu học Phú Lợi 2 thông báo kết quả đánh giá, phân loại theo hiệu quả công việc đối với viên chức, nhân viên Quý I năm 2026, cụ thể như sau:

Tổng số: 58 viên chức. (Danh sách đính kèm).

+ Hiệu trưởng tự đánh giá HTXS NV, được tập thể đánh giá HTXS NV và do Ủy ban nhân dân Phú Lợi đánh giá;

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 14 cá nhân;
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 43 cá nhân.
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 0 cá nhân

**Nơi nhận:**

- CBGV, NV;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Võ Thị Thanh Tuyền**

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG  
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG  
QUÝ I NĂM 2026**

STT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh	CÁ NHÂN TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI		KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN		GHI CHÚ
			Tổng điểm	Mức xếp loại chất lượng	Tổng điểm	Mức xếp loại chất lượng	
<b>I</b>	<b>Cán bộ, công chức, viên chức</b>						
<b>a</b>	<b>Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý</b>						
1	Võ Thị Thanh Tuyền	HT	92	HTXSNV			
2	Phạm Ngọc Nhung	PHT	93	HTXSNV	93	HTXSNV	
3	Ngô Thị Hải Yến	PHT	93	HTXSNV	93	HTXSNV	
<b>b</b>	<b>Cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý</b>						
1	Lê Thị Việt	GVDL	89	HTTNV	89	HTTNV	
2	Phạm Thị Thu Huyền	GVDL	89	HTTNV	89	HTTNV	
3	Hồ Thị Mai Nga	GVDL - TT	89	HTTNV	89	HTTNV	
4	Hà Thị Tuyết Trinh	GVDL - TP	92	HTXSNV	92	HTXSNV	
5	Huỳnh Tuyết Mai	GVDL	88	HTTNV	88	HTTNV	
6	Hoàng Thị Thiết	GVDL	87	HTTNV	87	HTTNV	
7	Huỳnh Thị Ngọc Nga	GVDL	89	HTTNV	89	HTTNV	

8	Nguyễn Thị Tình	GVDL - TT	89	HTTNV	89	HTTNV	
9	Nguyễn Thị Dung	GVDL	88	HTTNV	88	HTTNV	
10	Đặng Thị Ngọc Minh	GVDL	87,5	HTTNV	87,5	HTTNV	
11	Phan Thị Quỳnh Nga	GVDL - TP	90	HTXSNV	90	HTXSNV	
12	Trương Thị Mỹ Kiều	GVDL	90	HTXSNV	90	HTXSNV	
13	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	GVDL	84,5	HTTNV	84,5	HTTNV	
14	Phan Thị Tình	GVDL	90	HTXSNV	90	HTXSNV	
15	Nguyễn Thị Kim Liên	GVDL + TT	90	HTXSNV	90	HTXSNV	
16	Bùi Thúy Hân	GVDL	87,5	HTTNV	87,5	HTTNV	
17	Lương Ái Vy	GVDL	88	HTTNV	88	HTTNV	
18	Lê Thị Ngọc Ánh	GVDL	87,5	HTTNV	87,5	HTTNV	
19	Phạm Thị Thu Hà	GVDL	88	HTTNV	88	HTTNV	
20	Trần Thị Thu Cúc	GVDL - TP	87	HTTNV	87	HTTNV	
21	Giang Thị Liên	GVDL	82	HTTNV	82	HTTNV	
22	Lê Thị Thảo	GVDL	85	HTTNV	85	HTTNV	
23	Nguyễn Thị Hiền	GVDL	89	HTTNV	89	HTTNV	
24	Nguyễn Kim Trà	GVDL - TP	89	HTTNV	89	HTTNV	

25	Trần Xuân Thìn	GVDL - TT	90	HTXS NV	90	HTXS NV	
26	Đặng Thị Hồng Nhung	GVDL	88	HTTNV	88	HTTNV	
27	Lê Thị Hường	GVDL	88	HTTNV	88	HTTNV	
28	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	GVDL	86	HTTNV	86	HTTNV	
29	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	GVDL	88	HTTNV	88	HTTNV	
30	Hoàng Thị Kim Hoa	GVDL	90	HTXS NV	90	HTXS NV	
31	Chu Thị Hà Phương	GVDL	87	HTTNV	87	HTTNV	
32	Nguyễn Thị Mai	GVDL	88	HTTNV	88	HTTNV	
33	Nguyễn Thị Tiên	GVDL	89	HTTNV	89	HTTNV	
34	Nguyễn Huỳnh Ái Phương	GVDL	92	HTXS NV	92	HTXS NV	
35	Trần Yến Nhi	GVDL	89,5	HTTNV	89,5	HTTNV	
36	Lê Thị Hào	GVDL - TT	89	HTTNV	89	HTTNV	
37	Trần Thị Tâm	GVTH	86,5	HTTNV	86,5	HTTNV	
38	Nguyễn Thị Phương Thúy	GVTH	87	HTTNV	87	HTTNV	
39	Nguyễn Thị Thò	GV MT	92	HTXS NV	92	HTXS NV	
40	Khiếu Thị Phúc	GV MT	86,5	HTTNV	86,5	HTTNV	
41	Nguyễn Thị Ngọc	GV AN	90	HTXS NV	90	HTXS NV	

42	Đào Thị Thành	GV ÂN	90	HTXS NV	90	HTXS NV
43	Hoàng Thị Thu	GVTA-TT	86	HTTNV	86	HTTNV
44	Trần Thị Xuân Nguyệt	GVTA	87	HTTNV	87	HTTNV
45	Huỳnh Thị Kim Dung	GVTA	88	HTTNV	88	HTTNV
46	Nguyễn Thị Linh Hương	GVTA-TP	88	HTTNV	88	HTTNV
47	Nguyễn Thị Đan Thanh	GVTA	88	HTTNV	88	HTTNV
48	Phan Minh Chánh	GV GDTC	84,5	HTTNV	84,5	HTTNV
49	Lê Khắc Xuân	GV GDTC	86,5	HTTNV	86,5	HTTNV
50	Phan Nguyễn Đình Nhân	GV GDTC	85	HTTNV	85	HTTNV
51	Nguyễn Huỳnh Bích Ngọc	VC Kế toán - TT	86	HTTNV	86	HTTNV
52	Võ Thị Thanh Trang	VC Thư viện - TP	84	HTTNV	84	HTTNV
53	Võ Thị Thanh Hằng	VC Văn thư	87	HTTNV	87	HTTNV
54	Đoàn Thành Lễ	VC thiết bị	84	HTTNV	84	HTTNV
55	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	GV Tổng PT Đội	95	HTXS NV	95	HTXS NV

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Võ Thị Thanh Tuyền

**BẢNG KÊ SỔ NGÀY LÀM VIỆC THỰC TẾ CHI THU NHẬP TĂNG THÊM**  
**THEO NGHỊ QUYẾT 27/2025 & 98 /2023/NQ-HĐND**  
**Quý I năm 2026**

	Họ tên	Chức vụ	Phân loại đánh giá	Số ngày làm việc Tháng 01	Số ngày làm việc Tháng 02	Số ngày làm việc Tháng 3	Ghi chú
A	B	C	D	1	2	3	4
1	Võ Thị Thanh Tuyền	Hiệu trưởng	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
2	Phạm Ngọc Nhung	Phó HT	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
3	Ngô Thị Hải Yến	Phó HT	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
4	Lê Thị Việt	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
5	Phạm Thị Thu Huyền	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
6	Hồ Thị Mai Nga	GVDL - TT	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
7	Hà Thị Tuyết Trinh	GVDL - TP	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
8	Huỳnh Tuyết Mai	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
9	Hoàng Thị Thiêt	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
10	Huỳnh Thị Ngọc Nga	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
11	Nguyễn Thị Tinh	GVDL - TT	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
12	Nguyễn Thị Dung	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
13	Đặng Thị Ngọc Minh	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
14	Phan Thị Quỳnh Nga	GVDL - TP	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
15	Trương Thị Mỹ Kiều	GVDL	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
16	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
17	Phan Thị Tinh	GVDL	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
18	Nguyễn Thị Kim Liên	GVDL + TT	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
19	Bùi Thủy Hân	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	21,0	Vắng ngày 09/3/2026
20	Lương Ái Vy	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
21	Lê Thị Ngọc Ánh	GVDL	HTTNV	22,0	18,5	22,0	Vắng buổi sáng 09/02/2026 và ngày 11/02/2026
22	Phạm Thị Thu Hà	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
23	Trần Thị Thu Cúc	GVDL - TP	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
24	Giang Thị Liên	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
25	Lê Thị Thảo	GVDL	HTTNV	22,0	15,0	22,0	Nghi 5 ngày từ ngày 23-27/02/2026 (Tang mẹ chồng 3 ngày, 2 ngày giải quyết việc riêng.)
26	Nguyễn Thị Hiền	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
27	Nguyễn Kim Trà	GVDL - TP	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
28	Trần Xuân Thín	GVDL - TT	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
29	Đặng Thị Hồng Nhung	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
30	Lê Thị Hương	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
31	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
32	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
33	Hoàng Thị Kim Hoa	GVDL	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
34	Chu Thị Hà Phương	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
35	Nguyễn Thị Mai	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
36	Nguyễn Thị Tiên	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
37	Nguyễn Huỳnh Ái Phương	GVDL	HTXSNV	22,0	0,0	0,0	Nghi thai sản từ ngày 02/02/2026
38	Trần Yến Nhi	GVDL	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
39	Lê Thị Hào	GVDL - TT	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
40	Trần Thị Tâm	GVTH	HTTNV	21,5	20,0	22,0	- Vắng buổi sáng ngày 28/01/2026
41	Nguyễn Thị Phương Thủy	GVTH	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
42	Nguyễn Thị Thò	GV MT	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
43	Khiếu Thị Phúc	GV MT	HTTNV	21,5	20,0	22,0	- Vắng buổi chiều ngày 12/01/2026
44	Nguyễn Thị Ngọc	GV AN	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
45	Đào Thị Thành	GV AN	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	
46	Hoàng Thị Thu	GVTA-TT	HTTNV	22,0	20,0	21,0	- Vắng ngày 12/3/2026
47	Trần Thị Xuân Nguyệt	GVTA	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
48	Huỳnh Thị Kim Dung	GVTA	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
49	Nguyễn Thị Linh Hương	GVTA-TP	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
50	Nguyễn Thị Đan Thanh	GVTA	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
51	Phan Minh Chánh	GV GDTC	HTTNV	21,0	20,0	22,0	- Vắng ngày 6/01/2026
52	Lê Khắc Xuân	GV GDTC	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
53	Phan Nguyễn Đình Nhân	GV GDTC	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
54	Nguyễn Huỳnh Bích Ngọc	VC Kế toán - TT	HTTNV	22,0	20,0	22,0	



55	Võ Thị Thanh Trang	VC Thư viện - TP	HTTNV	22,0	20,0	20,0	01 buổi ngày 05/03/2026, 01 buổi ngày 10/03/2026, 01 ngày 11/03/2026
56	Võ Thị Thanh Hằng	VC Văn thư	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
57	Đoàn Thành Lễ	VC thiết bị	HTTNV	22,0	20,0	22,0	
58	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	GV Tổng PT Đội	HTXSNV	22,0	20,0	22,0	

Phụ Lợi, ngày 27 tháng 3 năm 2026


  
**TRƯỜNG**  
**TIỂU HỌC**  
**PHÚ LỢI 2**  
 \*Võ Thị Thanh Tuyền


  
 T.P. HỒ CHÍ MINH  
 G C 12